

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀNG ĐỊNH
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2023/HS-ST
Ngày 29 - 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bàn Văn Tiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nông Đình Công;

Bà Lương Thu Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bé Thị Kiều - Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn
tham gia phiên tòa:** Ông Đoàn Đức Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2023/TLST-HS, ngày 30 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 6 năm 2023, của Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo:

Ma Quang K, sinh ngày 22 tháng 02 năm 1991, tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T1, xã H, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá lớp 11/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ma Văn T2 và bà Chu Thị D; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo đang bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tràng Định từ ngày 10/4/2023 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 10/4/2023, Tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an huyện Tràng Định phối hợp với Công an xã

Hùng Sơn, huyện Trảng Định triệu tập đối tượng Ma Quang K để xét nghiệm ma túy. Khi tổ công tác đang thực hiện công tác vận động đối tượng, thì phát hiện tại đầu giường ngủ của Ma Quang K đang nằm có 01 gói chất bột màu trắng được gói bằng giấy trắng, nghi là ma túy Heroin. K khai nhận: 01 gói chất bột màu trắng trên là ma túy Heroin K mua về nhằm mục đích để sử dụng. Tổ công tác đã đưa Ma Quang K cùng tang vật về trụ sở Công an huyện Trảng Định tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tang vật thu giữ: 01 (một) gói chất bột màu trắng được gói bằng giấy trắng nghi là ma túy Heroin, đựng trong phong bì thư bên ngoài ghi chữ “tang vật nghi ma túy thu giữ quả tang ngày 10/4/2023 đối với Ma Quang K”. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Định tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ma Quang K, kết quả thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xám đen, số IMEI: 354593051370811, lắp 01 sim số 0964199610, đã qua sử dụng; số tiền 190.000 đồng; 01 mảnh giấy bạc màu vàng diện 04 x 02cm; 01 mảnh giấy bạc diện 06 x 02cm; 01 bật lửa ga màu xanh lá.

Ma Quang K khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 09/4/2023, K đi bộ từ nhà đến khu vực bụi tre cạnh đường Quốc lộ 3B thuộc thôn N, xã C, huyện T, tỉnh Lạng Sơn mua ma túy với một người đàn ông tên T3 (không rõ lai lịch) nhà ở xã T4, huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Tại đây K đặt vấn đề mua 03 gói ma túy Heroin giá 500.000 đồng với T3. T3 đồng ý nhận tiền rồi đưa cho K 03 gói ma túy, sau khi mua xong, K sử dụng luôn tại đó 01 gói bằng hình thức hít, còn 02 gói ma túy Heroin K mang về nhà cất giấu để sử dụng dần. Khoảng 21 giờ cùng ngày, K lấy 01 gói ma túy Heroin ra sử dụng bằng hình thức hít tại bãi đất trống phía sau nhà, còn gói còn lại K cất tại đầu giường ngủ của mình. Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 10/4/2023, Tổ Công tác Công an huyện Trảng Định phối hợp với Công an xã Hùng Sơn đến nhà triệu tập Ma Quang K để tiến hành xét nghiệm ma túy thì phát hiện bắt quả tang K đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 454/KL-KTHS ngày 12/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn đã kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Ma Quang K là chất ma túy Heroin, có khối lượng là 0,303 gam (đã trừ bì).

Tại Kết luận giám định số 455/KL-KTHS ngày 13/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn đã kết luận: số tiền 190.000 đồng thu giữ của Ma Quang K đều là tiền thật.

Tại Bản cáo trạng số 28/CT-VKSTĐ ngày 29/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn, đã truy tố bị cáo Ma Quang K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, thừa nhận mua ma túy Heroin chỉ để dùng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích nào khác.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ma Quang K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Ma Quang K từ 18 đến 24 tháng tù; bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy bị thu giữ và vật chứng không có giá trị sử dụng; trả cho bị cáo tài sản không dùng vào việc phạm tội và bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên huyện Trảng Định trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi cấu thành tội phạm của bị cáo, thấy rằng: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp vật chứng đã thu giữ, phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có căn cứ xác định bị cáo Ma Quang K đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,303 gam ma túy Heroin, hành vi này của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, ý kiến của bị cáo tại phiên tòa, để có mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, vừa đảm bảo tính răn đe, giáo dục, vừa mang tính chất phòng ngừa loại tội phạm này, Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của người phạm tội, thấy rằng: Hành vi mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng với lỗi cố ý, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được việc Tàng trữ ma túy là trái phép, việc sử dụng ma túy là gây tổn hại cho sức khỏe mà bị cáo vừa là chủ thể của tội phạm và cũng là nạn

nhân của tệ nạn này, nhưng bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật và cố ý thực hiện, do đó bị cáo phải bị tuyên là có tội và chịu hình phạt; về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; về nhân thân, bị cáo thừa nhận là người nghiện ma túy nên tàng trữ để sử dụng dần và phụ thuộc vào Heroin do đó xác định bị cáo có nhân thân xấu. Trên cơ sở đánh giá này, chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, vừa đủ tính răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung, đồng thời giúp bị cáo có điều kiện cai nghiện chất ma túy và cải tạo thành công dân sống có ích cho xã hội.

[4] Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và vật chứng không có giá trị sử dụng; trả cho bị cáo tài sản không dùng vào việc phạm tội.

[5] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Ma Quang K: Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh đối tượng tên T3, nhà ở xã T4, huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Kết quả xác minh không có người nào tên T3, trú tại xã T4, huyện T có đặc điểm như K đã mô tả nên không đủ căn cứ đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự.

[6] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xám đen, số IMEI: 354593051370811, bên trong lắp 01 sim số 0964199610, đã qua sử dụng, qua điều tra xác minh bị cáo dùng để liên lạc hàng ngày không sử dụng vào việc phạm tội. Do đó cần trả lại cho bị cáo.

[7] Đối với số tiền 190.000 đồng là tiền do bị cáo đi làm thuê mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội, do đó cần trả lại cho bị cáo nhưng được tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

[8] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hướng giải quyết toàn bộ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ các điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ma Quang K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ma Quang K 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/4/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ma túy, bên trong có 01 gói giấy đựng 0,282 gam Heroine và 01 (một) vỏ bao gói (cũ); 01 (một) mảnh giấy bạc màu vàng diện 4 x 2cm; 01 (một) mảnh giấy bạc diện 6 x 2cm; 01 (một) bật lửa ga màu xanh lá.

3.2. Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xám đen, số IMEI: 354593051370811, bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0964199610, đã qua sử dụng; số tiền 190.000 (một trăm chín mươi nghìn) đồng đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong thu giữ khám xét ngày 10/4/2023, nhưng được tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/5/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Định).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Ma Quang K phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Ma Quang K có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Trảng Định;
- Công an huyện Trảng Định;
- Chi cục THADS huyện Trảng Định;
- Bị cáo (qua nhà tạm giữ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bàn Văn Tiền